

CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG TUẦN 08/04 – 12/04

Cập nhật ngày 14/04/2024

	Điểm số	Thay đổi (%)
VN-INDEX	1,276.60	1.7%
KLGD (trCP)	3,674.76	24.8%
GTGD (tỷ VND)	94,846.27	25.4%
HNX-INDEX	241.34	0.7%
KLGD (trCP)	419.31	28.0%
GTGD (tỷ VND)	8,752.13	32.5%

VNINDEX có tuần hồi phục khá tích cực với 2/5 phiên tăng điểm với lực cầu khá tích cực từ nhóm vốn hóa lớn, tuy nhiên thanh khoản thị trường cho thấy sự sụt giảm đáng kể so với trung bình 5 tuần gần nhất, dòng tiền tham gia tích cực hơn ở nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn, nhưng có phần giảm nhẹ ở nhóm cổ phiếu vốn hóa vừa và nhỏ. Khối ngoại tiếp tục duy trì đà bán ròng mạnh tuần thứ 6 liên tiếp. VNINDEX có tuần tăng +21.49 điểm (+1.71%), kết tuần tại 1,276.60 điểm, thanh khoản giao dịch sụt giảm khá mạnh -25% với trung bình 5 tuần gần nhất, chỉ số được hỗ trợ kỹ thuật quanh vùng giá 1,240 – 1,245 điểm.

DỮ LIỆU THỊ TRƯỜNG TUẦN 08/04 – 12/04

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	243,725,792	24.8%	4,131	6.6	1.5
NVL	188,570,600	1.3%	311	57.2	0.8
VIX	128,298,900	11.6%	1,444	13.3	1.5
MBB	125,795,000	23.5%	3,961	6.0	1.3
DIG	97,693,400	1.5%	195	169.5	2.5

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHS	108,645,834	5.7%	688	29.2	1.6
CEO	39,633,489	3.0%	402	55.5	1.8
PVS	36,106,699	7.7%	2,148	19.9	1.5
HUT	22,257,420	0.6%	89	206.6	1.4
PVC	16,957,953	2.2%	337	48.6	1.3

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
DXV	↑ 32.0%	-7.8%	-842	-	0.5
APC	↑ 25.7%	-5.9%	-1,789	-	0.2
DCL	↑ 21.9%	4.3%	845	32.4	1.4
HU1	↑ 19.1%	0.0%	-4	-	0.4
QCG	↑ 17.1%	0.2%	27	498.2	0.9

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
HMR	↑ 21.9%	8.5%	1,170	21.6	1.8
NST	↑ 20.3%	6.3%	1,004	9.1	0.6
LDP	↑ 18.8%	-19.6%	-1,583	-	3.4
TKU	↑ 17.4%	-6.9%	-780	-	1.2
CTP	↑ 15.8%	0.1%	9	480.5	0.4

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SBT	19,379,600	5.3%	741	16.7	0.8
MBB	16,961,623	23.5%	3,961	6.0	1.3
MWG	6,354,213	0.7%	115	456.4	3.3
VPD	5,385,289	12.3%	1,787	15.6	1.9
HPG	5,066,631	6.9%	1,175	25.4	1.7

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	3,228,790	7.7%	2,148	19.9	1.5
IDC	772,210	22.6%	4,223	13.6	3.1
DTD	242,389	19.9%	4,407	6.3	1.1
SHS	205,827	5.7%	688	29.2	1.6
VGS	200,300	6.1%	1,090	25.0	1.5

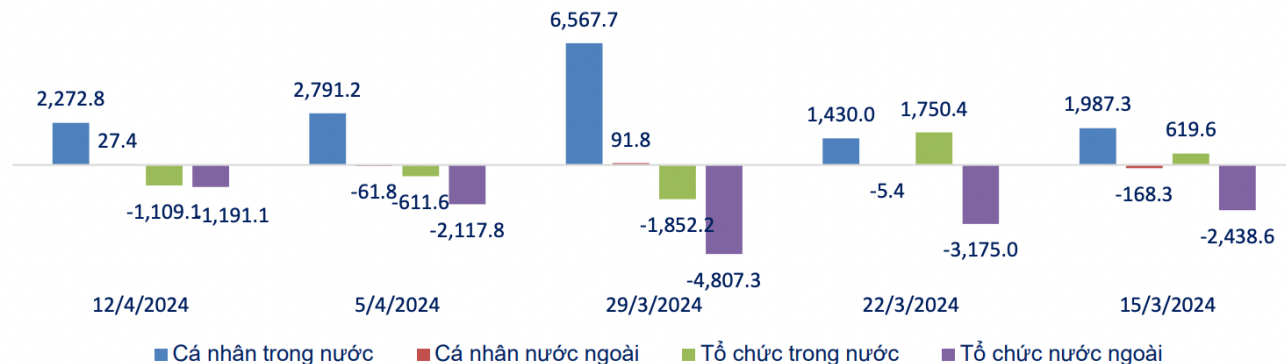
Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	525,375	22.0%	5,910	15.9	3.2
BID	302,123	18.9%	3,773	14.0	2.5
VHM	192,245	20.2%	7,664	5.8	1.1
VIC	184,683	1.5%	557	86.6	1.2
GAS	180,983	18.4%	5,053	15.6	2.8

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	20,409	7.7%	2,148	19.9	1.5
IDC	18,975	22.6%	4,223	13.6	3.1
SHS	16,344	5.7%	688	29.2	1.6
HUT	16,333	0.6%	89	206.6	1.4
THD	13,475	2.9%	458	76.3	2.2

Giá trị ròng theo loại hình NĐT 5 tuần gần nhất (tỷ đồng)



Top Mua ròng Cá nhân trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
VHM	1,131.14	20.2%	7,664	5.8	1.1
STB	549.49	18.3%	4,094	7.0	1.2
VNM	247.45	26.2%	4,248	15.7	4.0
NVL	233.33	1.3%	311	57.2	0.8
PDR	199.14	7.3%	1,008	31.4	2.4

Top Bán ròng Cá nhân trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
TDM	-438.33	13.9%	2,801	16.1	2.1
MWG	-257.35	0.7%	115	456.4	3.3
SBT	-237.62	5.3%	741	16.7	0.8
KBC	-166.37	10.7%	2,646	12.5	1.3
VPD	-158.84	12.3%	1,787	15.6	1.9

Top Mua ròng Cá nhân nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
NVL	9.07	1.3%	311	57.2	0.8
HPX	8.07	3.6%	419	16.9	0.6
VIX	7.74	11.6%	1,444	13.3	1.5
VCB	7.24	22.0%	5,910	15.9	3.2
CTG	6.95	17.0%	3,706	9.1	1.4

Top Bán ròng Cá nhân nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
VHM	-17.17	20.2%	7,664	5.8	1.1
HVN	-9.55	0.0%	(2,678)	-	-
VPB	-9.51	8.2%	1,433	13.5	1.1
DXG	-4.06	1.2%	271	71.0	0.9
BID	-3.91	18.9%	3,773	14.0	2.5

Top Mua ròng Tổ chức trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
TDM	438.33	13.9%	2,801	16.1	2.1
FUESSVFL	317.90	N/A	N/A	N/A	N/A
PC1	126.10	1.9%	450	62.0	1.2
KBC	121.39	10.7%	2,646	12.5	1.3
FUEVFVND	98.53	N/A	N/A	N/A	N/A

Top Bán ròng Tổ chức trong nước

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
STB	-490.23	18.3%	4,094	7.0	1.2
MBB	-467.24	23.5%	3,961	6.0	1.3
TCB	-164.13	14.7%	5,118	8.8	1.2
VIB	-155.09	24.3%	3,380	6.8	1.5
CTG	-129.44	17.0%	3,706	9.1	1.4

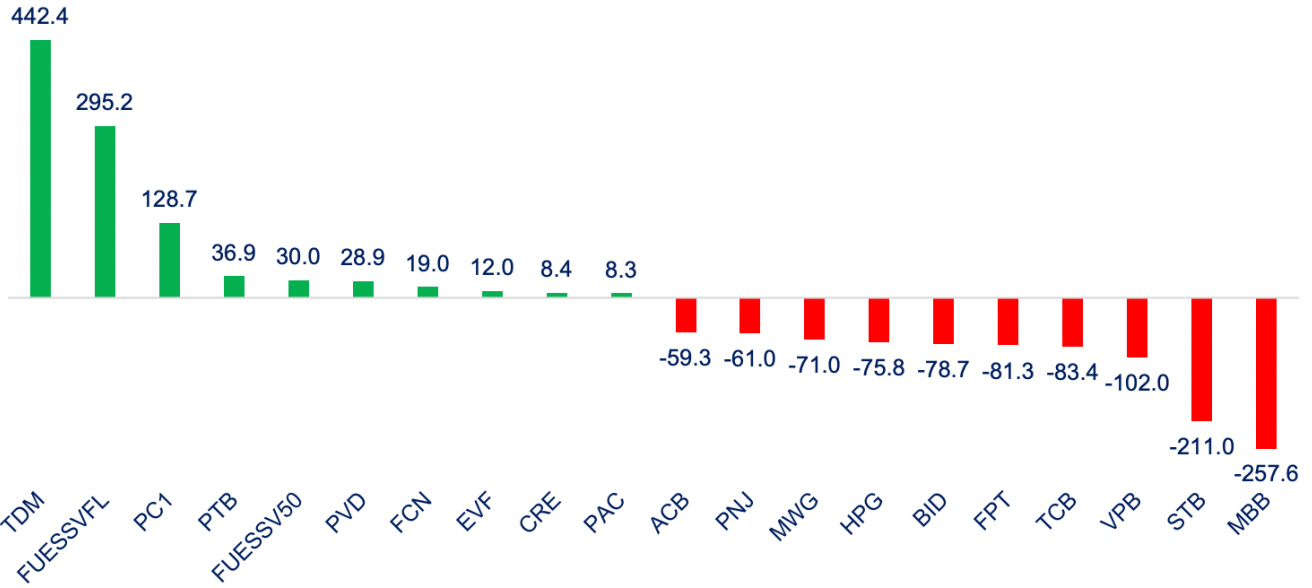
Top Mua ròng Tổ chức nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
MBB	430.97	23.5%	3,961	6.0	1.3
MWG	333.52	0.7%	115	456.4	3.3
SBT	239.17	5.3%	741	16.7	0.8
VPD	158.84	12.3%	1,787	15.6	1.9
HPG	150.46	6.9%	1,175	25.4	1.7

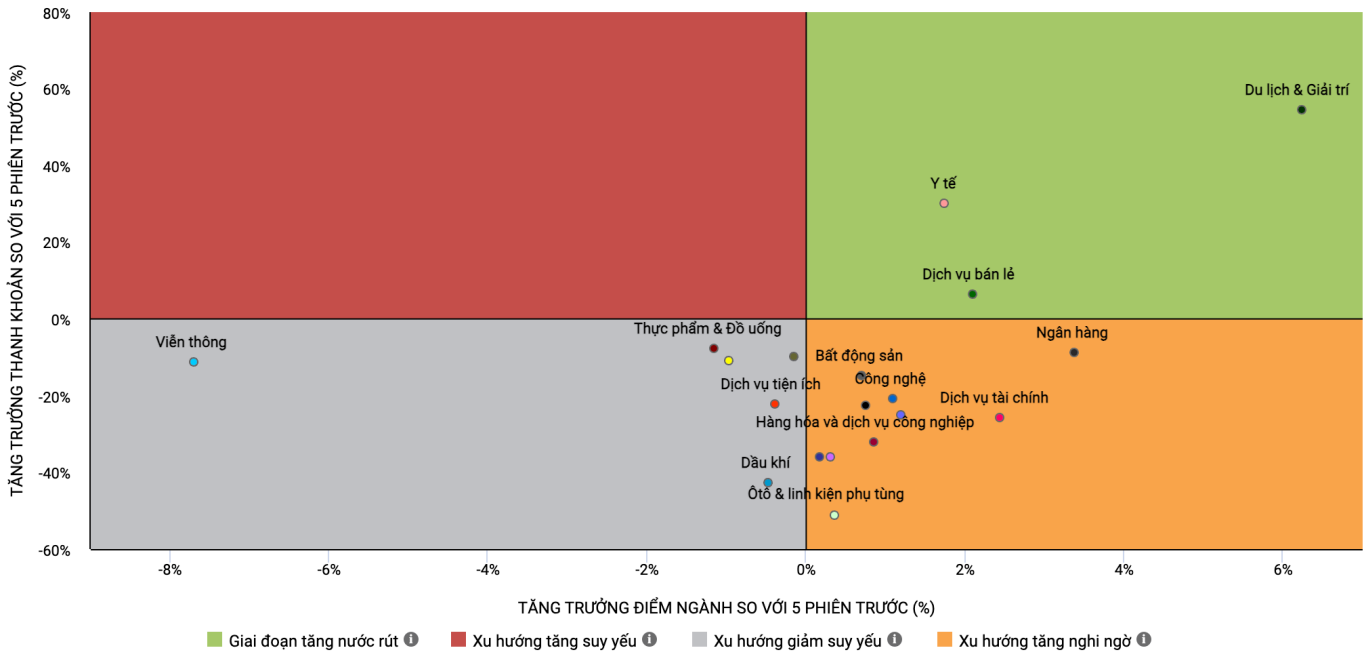
Top Bán ròng Tổ chức nước ngoài

Mã	GT (tỷ)	ROE	EPS	P/E	P/B
VHM	-1,108.30	20.2%	7,664	5.8	1.1
FUESSVFL	-318.54	N/A	N/A	N/A	N/A
NVL	-276.77	1.3%	311	57.2	0.8
VNM	-260.52	26.2%	4,248	15.7	4.0
PDR	-165.34	7.3%	1,008	31.4	2.4

Top cổ phiếu mua/bán ròng của tự doanh trên HOSE (tỷ đồng)



Biểu đồ diễn biến dòng tiền



Nguồn: Dstock, SHS, AFB tổng hợp

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG TUẦN 15/04 – 19/04



GÓC NHÌN KỸ THUẬT:

VNINDEX có tuần giao dịch kém sôi động với thanh khoản sụt giảm khá mạnh ~25% so với trung bình 5 tuần gần nhất, chỉ số có sự hồi phục khá tích cực vào cuối tuần với lực mua chủ động mạnh ở nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn (VN30, Ngân hàng). Dòng tiền có sự phân hóa ở số ít các nhóm cổ phiếu với các thông tin tích cực từ kỳ họp ĐHCĐ và BCTC Quý I. Trên đồ thị tuần, **VNINDEX** kết phiên với cây nến xanh tăng điểm tích cực, đóng cửa giá gần cao nhất tuần, tiệm cận vùng đỉnh cũ quanh 1,280 – 1,290 điểm, thanh khoản thị trường sụt giảm khá mạnh ~25%, các chỉ báo MACD, RSI đi ngang, cho khả năng xu hướng tích lũy hướng lên tiếp diễn. Chúng tôi cho rằng, **VNINDEX** nhiều khả năng sẽ tiếp tục xu hướng giao dịch tích lũy hướng lên với biên độ ngắn hạn quanh 1,240-1,300 trong 1-2 tuần tới trong bối cảnh thanh khoản chưa có nhiều dấu hiệu tích cực trở lại. Chúng tôi cho rằng **VNINDEX** sẽ cần nhiều thời gian hơn để xác nhận trở lại xu hướng tăng mạnh cùng thanh khoản trở lại, dòng tiền sẽ có xu hướng phân hoá ở các cổ phiếu trước các thông tin về KQKD Quý I/24 trong thời gian tới. Trong kịch bản tiêu cực, nếu mất vùng hỗ trợ 1,240 – 1,245 điểm, chỉ số được kỳ vọng sẽ có lực cầu hỗ trợ mạnh tại vùng giá 1200 – 1220 điểm cho xu hướng trung và dài hạn của chỉ số.

Xu hướng Ngắn hạn: Trung lập.

Xu hướng Trung – Dài hạn: Tích cực.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ:

Với đánh giá **VNINDEX** giao dịch với xu hướng giao dịch tích lũy hướng lên trong biên độ vùng 1,240 – 1,300 trong 1-2 tuần tới và sau khi khuyến nghị NĐT duy trì tỷ trọng 50-60% cổ phiếu trong 3-4 tuần vừa qua. **ALFABULL** khuyến nghị NĐT có thể canh các nhịp điều chỉnh ngắn quanh vùng 1,240 – 1,245 điểm để canh mở mua lại các vị thế trading ngắn hạn với danh mục cổ phiếu trung và dài hạn có triển vọng tăng trưởng tốt với các thông tin báo cáo tài chính Quý I/2024 tích cực, ưu tiên các vị thế có sẵn hàng.

DANH MỤC CỔ PHIẾU THEO DÕI

MCK	Ngành	Giá hiện tại	Giá theo dõi	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Trạng thái
PC1	Đa ngành	28.00	27.5 – 28.0	35.0 – 36.0	27.0	Nâng tỷ trọng
PVD	Dầu khí	32.80	30.0 – 31.0	40.0 – 41.0	29.0	Nâng tỷ trọng
VHC	Thủy sản	74.60	68.0 – 70.0			Danh mục dài hạn
VCS	VLXD	67.10	60.0 – 61.0			Danh mục dài hạn
HDG	Đa ngành	28.60	27.0 – 27.5			Danh mục dài hạn

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ ĐANG MỞ

MCK	Ngày mở vị thế	Giá hiện tại	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá dừng lãi/lỗ	Lãi/lỗ (%)	Trạng thái
PC1	22/01/2024	28.00	26.85	35.0 – 36.0	26.00	4.28	Nắm giữ và gia tăng vị thế
PVD	18/03/2024	32.80	31.0	40.0 – 41.0	29.2	5.80	Nắm giữ và gia tăng vị thế

Chúng tôi cho rằng với các nhịp điều chỉnh, có thể quan sát với một số nhóm ngành như nhóm *Ngân hàng, Chứng khoán, Năng lượng (Dầu, điện), Thủy sản và Đầu tư công*, ... Đây là những nhóm ngành ALFABULL cho rằng có sự tích cực hơn về những thông tin, dòng tiền thanh khoản trên thị trường.

NOTE: Với danh mục cổ phiếu theo dõi ngắn hạn, dựa trên bộ tiêu chí lọc của ALFABULL, chúng tôi sẽ cập nhật danh mục 1 tháng/lần, nếu có những thay đổi chúng tôi sẽ cập nhật theo diễn biến thị trường hàng ngày. Nhà đầu tư cần chi tiết hơn lộ trình giải ngân vui lòng liên hệ AFB. Trong trường hợp có thay đổi về các vùng giá, AFB sẽ nhanh nhất có thể cập nhật thông tin tới Quý Nhà đầu tư.

DANH MỤC TRUNG - DÀI HẠN

Chúng tôi đánh giá VNINDEX đang có nhiều tín hiệu tích cực trong việc tích lũy tạo đáy trung – dài hạn. Với danh mục trung – dài hạn, Quý NĐT vui lòng liên hệ với AFB để có thông tin về Doanh nghiệp và vùng giá hợp lý để thực hiện giải ngân.

CẬP NHẬT TIN TỨC

Ủy ban Chứng khoán vừa làm việc với FTSE Russell và Morgan Stanley bàn về công tác nâng hạng thị trường	Mới đây, FTSE Russell đã công bố báo cáo phân loại thị trường với việc giữ nguyên Việt Nam trong danh sách theo dõi nâng hạng từ thị trường cận biên (Frontier Markets) lên thị trường mới nổi loại 2 (Secondary Emerging Markets)
Ngân hàng Nhà nước sẽ tăng nguồn cung vàng miếng	Phó thống đốc cho biết Ngân hàng Nhà nước Phạm Thanh Hà cho biết sẽ tăng cung vàng miếng để xử lý tình trạng chênh lệch giữa trong nước và thế giới. Đối với thị trường vàng trang sức, mỹ nghệ, cơ quan này sẽ tạo điều kiện tối đa nhằm đảm bảo đủ nguyên liệu sản xuất, xuất khẩu.
ECB giữ nguyên lãi suất, đề nghị khả năng nói lỏng chính sách tiền tệ	Kết thúc cuộc họp vào ngày 11/4, Ngân hàng Trung ương châu Âu (ECB) đã quyết định giữ nguyên lãi suất, nhưng đề nghị khả năng nói lỏng chính sách tiền tệ khi lạm phát đã chậm lại. Những diễn biến này làm tăng khả năng đợt hạ lãi suất đầu tiên của ECB sẽ diễn ra vào tháng 6/2024.
Lãi suất tín phiếu Ngân hàng nhà nước tăng 0,6% trong bối cảnh tỷ giá căng thẳng	Ngày 11/4, Ngân hàng Nhà nước chào thầu tín phiếu Ngân hàng Nhà nước kỳ hạn 28 ngày theo đấu thầu lãi suất. Doanh số trúng thầu 5.600 tỷ đồng với lãi suất tăng mạnh lên mức 3,5%/năm...
Đèo Cả (HHV) lên kế hoạch lợi nhuận tăng 11%, đạt hơn 404 tỷ đồng	Về kế hoạch sản xuất - kinh doanh hợp nhất, HHV đặt mục tiêu doanh thu tăng trưởng 17% đạt 3.146,4 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế hợp nhất tăng trưởng 11%, đạt 404,1 tỷ đồng.
ĐHDCĐ Vicostone: Đốc toàn lực vào dự án M&A nhà máy sản xuất nhựa, doanh thu quý I ước đạt hơn 1.000 tỷ đồng	Năm 2024, Vicostone lên kế hoạch doanh thu hợp nhất 4.603 tỷ đồng, lãi trước thuế 1.034 tỷ đồng; tăng lần lượt gần 6% và 3,5% so với năm 2023. Đối với công ty mẹ, công ty đặt mục tiêu 4.315 tỷ đồng doanh thu, 959 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế, tăng trưởng lần lượt 8%, 6% so với cùng kỳ.
VPBank, VIB, Eximbank, SHB... tăng lãi suất tiết kiệm: Lãi suất sắp đồng loạt tăng trở lại?	Kể từ đầu tháng 4 trở lại đây, nhiều ngân hàng điều chỉnh tăng lãi suất tiết kiệm. Đáng chú ý trong đó có một số ngân hàng tư nhân lớn.
Xuất khẩu dệt may đang dần lấy lại đà tăng trưởng	3 tháng đầu năm 2024, tổng kim ngạch xuất khẩu hàng dệt may Việt Nam ước đạt 9,5 tỷ USD, tăng 9,62% so với cùng kỳ năm ngoái. Đáng chú ý, đến thời điểm này, phần lớn các doanh nghiệp dệt may đã có đơn hàng sản xuất đến hết quý 2, thậm chí một số đơn vị đã có đơn hàng đến quý 3/2024...
ĐHDCĐ VIX: Chia cổ tức và cổ phiếu thưởng 20%, phát hành thêm cổ phiếu nâng vốn lên gần 14.600 tỷ đồng	Dựa trên kết quả đã thực hiện và định hướng hoạt động trong năm 2024, Đại hội đã thông qua chỉ tiêu kinh doanh năm 2024 với lợi nhuận trước thuế là 1.320 tỷ đồng và 1.056 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế, tương đương lần lượt 110% và 109% so với kết quả thực hiện năm 2023.

ALFABULL là đơn vị tư vấn đầu tư độc lập, minh bạch với mục tiêu xây dựng và phát triển một cộng đồng đầu tư giá trị. *ALFABULL* hiện tại là đối tác cùng những tổ chức tài chính cũng như các doanh nghiệp lớn, hy vọng mang lại nhiều sản phẩm đầu tư giá trị dành cho Nhà đầu tư và có thể đồng hành cùng Nhà đầu tư trên Thị trường chứng khoán nói riêng và Đầu tư tài chính nói chung.

KHUYẾN CÁO

Báo cáo được viết và phát hành bởi đội ngũ phân tích của ALFABULL dựa trên các nguồn thông tin công khai trên phương tiện đại chúng. Thông tin này được cho là đáng tin cậy tại thời điểm công bố.

Quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này chỉ thể hiện ý kiến của tác giả tại thời điểm phát hành.

Các nhà đầu tư nên có nhận định độc lập về thông tin trong báo cáo này, xem xét các mục tiêu, tình hình tài chính và nhu cầu đầu tư của mình trước khi ra quyết định đầu tư. Nhóm thực hiện không chịu bất cứ kết quả nào phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này dưới mọi hình thức.

Trân trọng!

Thông tin liên hệ:

Hotline: 0987.753.767 (Mr. Dat), 0968.402.286 (Ms. Dung), 0963.340.576 (Ms. Tan).

Email: thanhdatt.afb@gmail.com

Website: Alfabull.vn

Link đăng ký trở thành thành viên của AFB: <https://forms.gle/DCySwd21bov3gT8K9>

Link zalo cập nhật tin tức thị trường của AFB: <https://zalo.me/g/vpbefs736>.